

CÔNG TY CỔ PHẦN SBTC ELECTRIC & LIGHTING
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SBTC ELECTRIC & LIGHTING

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SBTC ELECTRIC & LIGHTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SBTC E & L.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106912969

3. Ngày thành lập: 23/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1, ngõ 5D Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916001988

Fax:

Email: sbtc.qt@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
2.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
3.	Đúc sắt, thép	2431
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
7.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
8.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
9.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
10.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện phòng cháy và chữa cháy	4669
13.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
14.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
17.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
18.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
19.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

20.	Xây dựng công trình công ích	4220
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
22.	Phá dỡ	4311
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
30.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
31.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
32.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
35.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
39.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản (không bao gồm kinh doanh, môi giới, định giá và quản lý sàn giao dịch bất động sản)	6820
40.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn tài chính, tư vấn pháp luật)	7020

41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ hệ thống phòng cháy, chữa cháy công trình xây dựng - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp - Thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy công trình dân dụng, công nghiệp	7110
42.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội thất	7410
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
44.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
45.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
46.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
47.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
48.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM DUY TRINH	Khu Thạch Thủy, Phường Phả Lại, Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.000	760.000.000	40	142107911	
			Tổng số	76.000	760.000.000	40		
2	HOÀNG THỊ HUYỀN	Khu Thạch Thủy, Phường Phả Lại, Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30	142769690	
			Tổng số	57.000	570.000.000	30		
3	NGUYỄN DUY KHÁNH	Nhà số 20A đường Nguyễn Trãi, tổ 6, Phường Quyết Thắng, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30	050603838	
			Tổng số	57.000	570.000.000	30		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN DUY KHÁNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 11/11/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 050603838

Ngày cấp: 06/09/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Sơn La

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nhà số 20A đường Nguyễn Trãi, tổ 6, Phường Quyết Thắng, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 18, ngõ 1 đường Cầu Brou, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội